

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN U MINH
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2023/HNGĐ-ST
Ngày 17-02-2023
Về việc ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN U MINH, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Mộng Chi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Công Đăng

Bà Đoàn Thảo Nhi

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Lụa, Thư ký Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Ngày 17 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 382/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2022 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 195/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Hữu Thị Thanh Tr, sinh năm: 1980 (xin vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 3, xã Khánh Lâm, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Cẩm Hương – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cà Mau (có mặt)

- Bị đơn: Ông Lý Văn Th, sinh năm: 1971 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 3, xã Khánh Lâm, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện nguyên đơn Bà Hữu Thị Thanh Tr trình bày:

Về hôn nhân: Năm 1994 được sự đồng ý của gia đình hai bên ông và ông Th làm đám cưới và tự nguyện chung sống với nhau nhưng không đăng ký kết hôn. Sau khi cưới vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn nên sự bất hòa ngày càng sâu sắc. Xét thấy vợ chồng không còn tình cảm nên bà yêu cầu ly hôn với ông Lý Văn Th.

Về con chung: Có 02 con chung tên Lý Thị Thanh Th, sinh ngày 12/4/1997 và Lý Thanh Q, sinh ngày 08/12/2001, đối với con chung đã trưởng thành có đầy đủ khả năng lao động nên không yêu cầu.

Về tài sản chung: Không yêu cầu.

Về nợ chung: Không có không yêu cầu.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Cẩm Hương trình bày:*

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều khoản 1 Điều 14; khoản 2 Điều 53 của Luật hôn nhân gia đình tuyên bố không công nhận Bà Hữu Thị Thanh Tr và ông Lý Văn Th là vợ chồng. Đối con chung bà Tr xác định Lý Thị Thanh Th và Lý Thanh Q đã trưởng thành có đầy đủ khả năng lao động nên không xem xét. Đối với tài sản chung, nợ chung không xem xét.

Đối với ông Lý Văn Th: Quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho ông Th đúng theo quy định pháp luật nhưng ông Th không có văn bản thể hiện ý kiến của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn và cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ cho Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bà Hữu Thị Thanh Tr yêu cầu ly hôn với ông Lý Văn Th, tranh chấp được xác định là tranh chấp hôn nhân gia đình về việc ly hôn thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện U Minh, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bà Tr có đơn xin vắng, ông Th đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên căn cứ vào khoản 1, khoản 2 Điều 227; Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bà Tr, ông Th theo quy định.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Hữu Thị Thanh Tr xác định vợ chồng làm đám cưới và tự nguyện chung sống với nhau vào năm 1994 nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Xét thấy, mặc dù bà Tr xác định việc bà Tr và ông Th làm đám cưới theo phong tục, chung sống với nhau là trên tinh thần tự nguyện nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên quan hệ hôn nhân giữa bà Tr và ông Th không được pháp luật công nhận, không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ vợ chồng theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình nên căn cứ khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 của Luật hôn nhân và gia đình tuyên bố không công nhận Bà Hữu Thị Thanh Tr và ông Lý Văn Th là vợ chồng.

[3] Về nuôi con chung: Bà Hữu Thị Thanh Tr xác định quá trình chung sống bà Tr và ông Th có 02 con chung tên Lý Thị Thanh Th, sinh ngày 12/4/1997 và Lý Thanh Q, sinh ngày 08/12/2001. Xét thấy, bà Tr xác định Lý Thị Thanh Th và Lý Thanh Q đã trưởng thành có đầy đủ khả năng lao động nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Bà Tr xác định không có không yêu cầu, ông Th không có ý kiến gì đối với việc bà Tr xác định không có tài sản chung, nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Từ những phân tích trên, xét thấy đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn trình bày là có căn cứ nên chấp nhận.

[5] Về án phí: Bà Hữu Thị Thanh Tr là người dân tộc thiểu số cư trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên được miễn án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 4 Điều 147; khoản 1, khoản 2 Điều 227, Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 14, khoản 2 Điều 53 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận Bà Hữu Thị Thanh Tr và ông Lý Văn Th là vợ chồng.

2. Về con chung: Có 02 con chung tên Lý Thị Thanh Th, sinh ngày 12/4/1997 và Lý Thanh Q, sinh ngày 08/12/2001 đã trưởng thành có đầy đủ khả năng lao động nên không xem xét.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

4. Về án phí: Bà Hữu Thị Thanh Tr được miễn án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện U Minh;
- Chi cục THADS huyện U Minh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Mộng Chi